

Số: 146/2016/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2016

V/v Kiến nghị bỏ quy định công bố hợp
chuẩn-hợp quy đối với hàng nhập khẩu để
SXXX

Kính gửi: Ông Nguyễn Thanh Phong - Cục trưởng Cục ATTP, Bộ Y tế

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) trân trọng cảm ơn Ông và Cục ATTP đã tổ chức hội thảo “**Đổi thoại Chính sách quản lý ATTP, thực hiện Nghị quyết 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết 35-2016/NQ-CP**” ngày **12/9/2016** tại Hà Nội.

Tại hội thảo, nhiều ý kiến góp ý, kiến nghị của các doanh nghiệp ngành hàng, của Hiệp hội VASEP đã được Ông và Lãnh đạo Cục trả lời trực tiếp tại Hội nghị, một số nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế hay Chính phủ cũng đã được Ông tiếp thu và chỉ đạo Cục ATTP sẽ tổng hợp kiến nghị lên Bộ Y tế để Bộ xem xét trình Chính phủ.

Như báo cáo của đại diện VASEP tại Hội nghị, từ năm 2014 đến nay, qua phản ánh của các DN hội viên, Hiệp hội VASEP đã tổng hợp và báo cáo-kiến nghị tháo gỡ về những khó khăn, vướng mắc và bất cập trong quản lý hàng hóa XNK liên quan đến các lĩnh vực quản lý ATTP và ghi nhãn hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, bao gồm: (1) vướng mắc trong thủ tục công bố hợp quy và công bố phù hợp ATTP và (2) quy định về ghi nhãn đối với hàng hóa/nguyên liệu (phụ gia, gia vị, chất hỗ trợ chế biến, bao bì...) thuộc loại hình nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu hoặc làm nguyên liệu để sản xuất tiếp, không lưu thông tiêu thụ trong nước.

Nội dung trên và những vấn đề liên quan đã được Hiệp hội báo cáo và kiến nghị với Cục ATTP và Bộ Y tế tại một số văn bản trước đó: công văn số **49/2014/CV-VASEP** ngày 19/3/2014; CV số **171/2014/CV-VASEP** ngày 17/9/2014; CV số **87/2015/CV-VASEP** ngày 10/6/2015; CV số **168/2015/CV-VASEP** ngày 27/11/2015 và CV số **49/2016/CV-VASEP** ngày 07/4/2016.

Ngày 20/01/2016, Cục ATTP đã có văn bản số 484/ATTP-SP gửi Hiệp hội VASEP trả lời CV số 168/2015/CV-VASEP ngày 27/11/2015. Tuy nhiên, những ý kiến hỏi đáp tại công văn số 484/ATTP-SP nói trên chưa tháo gỡ được những vướng mắc hiện nay của ngành và DN.

Các nội dung vướng mắc trên cũng đã được Chính phủ đưa vào phần trách nhiệm triển khai của Bộ Y tế tại Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh.

Bằng văn bản này, Hiệp hội VASEP xin tổng hợp lại các vướng mắc và kiến nghị nói trên như sau:

1. Thủ tục công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP đối với hàng nhập khẩu để SXXX (bao gồm cả nguyên liệu chế biến, phụ gia thực phẩm, gia vị, bao bì...):

Quy định công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP này áp dụng cho cả hàng nhập khẩu (bao gồm cả nguyên liệu chế biến, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, gia vị, bao bì) để SXXX, không tiêu thụ trong nước vẫn phải công bố hợp chuẩn, hợp quy.

Thực tế, thủ tục này làm tốn kém rất nhiều thời gian, gây phát sinh chi phí lưu kho, lưu bãi, thậm chí làm mất cơ hội kinh doanh của DN, cụ thể là:

- Hồ sơ công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP phải làm tại Cục ATTP tại Hà Nội chứ không được phép làm tại các Chi cục ATTP thuộc Sở Y Tế tại địa phương.

- Theo quy định và theo hướng dẫn hiện hành thì hồ sơ công bố phải tuân thủ Nghị định 38/2012/NĐ-CP về việc công bố phù hợp ATTP. Nhưng nếu làm theo quy định này thì đây là hàng nhập để gia công, sản xuất xuất khẩu chứ không phải để tiêu thụ trong nước nên không làm hồ sơ được. Thực tế hàng nhập để sản xuất xuất khẩu và gia công chỉ làm bằng kê khai chi tiết về chỉ tiêu hóa lý, vi sinh, cảm quan + công văn gửi về Cục VFA là được, sau đó Cục sẽ ra giấy phép cho nhập khẩu. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn quy định này.

- Về hồ sơ làm giấy phép: phải có kết quả kiểm nghiệm bản gốc về chỉ tiêu cảm quan, vi sinh, hóa lý của lô hàng từ khách hàng. Tuy nhiên, DN cũng không biết chính xác chỉ tiêu kiểm cho phù hợp và đầy đủ vì không có hướng dẫn, nếu chỉ tiêu kiểm không đủ hồ sơ bị trả ra và Doanh nghiệp lại yêu cầu khách kiểm bổ sung rồi gửi bản gốc về Việt Nam để nộp hồ sơ lại. Sau khi có giấy phép, lô hàng mới được về, nếu lô hàng về mà chưa có giấy phép thì lô hàng phải nằm chờ ở cảng, tốn chi phí lưu cont, lưu bãi.

Các thủ tục này gây mất rất nhiều thời gian và chi phí. Để hoàn thành thủ tục công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP như đã nói ở trên, DN phải mất thường là khoảng 1 tháng với nhiều loại Giấy tờ kèm theo và phát sinh các chi phí lưu kho, lưu bãi, thậm chí làm mất cơ hội kinh doanh của DN do DN không nhận hàng kịp nên không thể giao hàng đúng tiến độ yêu cầu của khách hàng.

Kiến nghị: Cục ATTP và Bộ Y tế xem xét sớm sửa đổi quy định này tại Nghị định 38/2012 và các văn bản pháp luật khác có liên quan để trình Chính phủ ban hành nhằm tháo gỡ bất cập khó khăn cho ngành hàng - sao cho hàng nhập khẩu cho SXKK, gia công hoặc nhập kinh doanh nhưng làm nguyên liệu sản xuất tiếp (*bao gồm cả nguyên liệu chế biến, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, gia vị, bao bì*) thì không phải thực hiện thủ tục công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP.

2. Quy định về hồ sơ công bố phù hợp quy định ATTP để bán SP ra thị trường nội địa (NĐ 38/2012).

- **Vấn đề:** Để hoàn thành thủ tục công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP, DN cũng phải mất rất nhiều thời gian (khoảng 1 tháng như đã nêu ở mục 3) và chi phí. Do đó thời gian cũng mất ít nhất 1 tháng mới có bộ hồ sơ công bố để bán sản phẩm ra thị trường.

- **Kiến nghị:** Thời gian cấp giấy xác nhận công bố trong vòng 3 ngày làm việc (vì Sở Y Tế chỉ kiểm tra hồ sơ để cấp 1 giấy xác nhận không mất nhiều thời gian).

3. Việc ghi nhãn và dán nhãn phụ trên bao bì nguyên liệu nhập khẩu để SXKK (bao gồm cả nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến, gia vị).

- Trong thời gian qua, một số DN đã bị Đoàn kiểm tra Quản lý thị trường xử phạt với lý do nguyên liệu thủy sản nhập khẩu (để chế biến xuất khẩu) lưu tại kho của DN chỉ có nhãn tiếng Anh, không có nhãn phụ tiếng Việt.

Tuy nhiên, đa số DN thủy sản nhập nguyên liệu thủy sản để SXKK hoặc nhập kinh doanh để SX tiếp hàng XK (không lưu thông hay tiêu thụ trong nước), nên không thể có

được nhãn phụ tiếng Việt theo quy định. Yêu cầu ghi nhãn phụ tiếng Việt chỉ áp dụng cho sản phẩm được đưa ra lưu thông ở thị trường trong nước còn hàng hóa dùng để chế biến hàng XK, không lưu thông trong nước (bao gồm cả nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến, gia vị) thì không phải ghi nhãn phụ tiếng Việt (tức là không phải áp dụng Nghị định 89/2006/NĐ-CP theo quy định chi tiết tại Điều 10, NĐ 89/2006/NĐ-CP).

- Tại Điều 11 của NĐ 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 (Yêu cầu bao bì nguyên liệu phải tuân thủ):

Nhiều trường hợp thông tin trên bao bì của khách hàng không đáp ứng toàn bộ nội dung yêu cầu này. Hoặc thiếu Khoản b (*Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hoá*) hoặc thiếu một trong hai nội dung (*ngày sản xuất hoặc hạn sử dụng*). Khi bị vướng các trường hợp này, DN không nhận được nguyên liệu để sản xuất.

Theo DN, NĐ 89 sử dụng cho các sản phẩm lưu trong thị trường nội địa thì hợp 1. Còn hàng hóa nhập khẩu về để SX không tiêu thụ trong nước thì vô cùng khó khăn để đáp ứng các yêu cầu này.

- Tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn (sau đây gọi tắt là **Thông tư 34**) như sau: “*Nội dung bắt buộc phải ghi nhãn: tên sản phẩm; thành phần cấu tạo; định lượng sản phẩm; ngày sản xuất; thời hạn sử dụng và hướng dẫn bảo quản; hướng dẫn sử dụng; tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm; xuất xứ; số Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy Xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP; các khuyến cáo, cảnh báo ATTP*”.

Quy định có “số Giấy tiếp nhận công bố hợp quy hoặc xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP” này chỉ đúng khi DN nhập khẩu phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm để tiêu thụ trong nước. Còn việc nhập khẩu những mặt hàng này để chế biến sản phẩm thủy sản XK hoặc làm nguyên liệu SX tiếp thì không phù hợp.

Theo công văn số 484/ATTP-SP trả lời VASEP của Cục ATTP thì Thông tư 34 không áp dụng đối với nguyên liệu thô dạng nguyên con hoặc chỉ sơ chế đông lạnh. Tuy nhiên, tại Điều 1, khoản 2 của Thông tư 34 về “Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng” chỉ nêu chung chung là không áp dụng đối với sản phẩm sơ chế, nhưng trong Thông tư chưa nói rõ sản phẩm như thế nào được coi là sản phẩm sơ chế. Điều 1 của Thông tư cũng không có quy định nào loại trừ việc áp dụng đối với sản phẩm nguyên con không bán trực tiếp cho người tiêu dùng.

Kiến nghị:

- Cục ATTP và Bộ Y tế có ý kiến góp ý cho Bộ KH & CN đang chủ trì dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 89/2006/NĐ-CP của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa nhằm giải quyết bất cập và đảm bảo thực phẩm nhập khẩu (*bao gồm cả nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến, gia vị*) để sản xuất XK, gia công XK và nhập kinh doanh để SX tiếp hàng xuất khẩu (tức đều không tiêu thụ trong nước) không phải thực hiện ghi nhãn phụ cũng như không bắt buộc nguyên liệu phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu như tại Điều 11 của NĐ 89/2006 hiện hành.

- Cục ATTP đề xuất sửa đổi nội dung này tại Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 và trình Bộ Y tế ban hành sửa đổi, tháo gỡ cho loại hình nhập khẩu này không phải thực hiện ghi nhãn phụ.

4. Việc thu phí kiểm lô hàng gia vị nhập khẩu để gia công quá cao.

Khi phải kiểm tra Nhà nước các lô hàng gia vị (NK để SXKK; gia vị cần thiết cho CB hàng giá trị gia tăng), thì các phòng Lab của hệ thống NAFIQAD kiểm sẽ tính phí theo đơn giá của Bộ Tài chính. Bất cập là: Phí trước đây chỉ là 3.900.000 đ/lô, nhưng hiện nay là 8.125.000 đ/lô – như vậy đã tăng lên 4.225.000 đ/lô.

Lý do tăng: trước kia kiểm theo giá dịch vụ nhưng hiện nay có một số chỉ tiêu tính theo giá Thông tư 149/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính (sau đây gọi tắt là Thông tư 149) với giá cao hơn rất nhiều và không phù hợp với thực tế do các phòng kiểm nghiệm hiện đều kiểm với mức phí thấp hơn nhiều so với quy định tại Thông tư 149.

Hiệp hội đã gửi CV kiến nghị tới cả Bộ Tài chính (CV 178/2015), và sau đó là Bộ NNPTNT (CV 13/2016/CV-VASEP).

Kết quả: Ngày 18/01/2015, Bộ Tài chính đã có CV 811/BTC-TCHQ trả lời Hiệp hội và khẳng định nội dung phản ánh này của Hiệp hội liên quan đến Bộ NN & PTNT và đề nghị Hiệp hội liên hệ với Bộ NNPTNT để được hướng dẫn thực hiện. Ngày 29/02/2016, Cục NAFIQAD-Bộ NNPTNT có CV số 319/QLCL-CL1 gửi Hiệp hội trả lời: (1) các mức thu phí quy định tại Thông tư 149 là do Bộ Y tế chủ trì đề xuất, do đó, Hiệp hội liên hệ với Bộ Y tế để được giải đáp cụ thể. (2) Về cho phép gia vị NK cho chế biến XK chỉ kiểm tra cảm quan, miễn kiểm tra vi sinh, hóa học: áp dụng các quy định tại Điều 5, 6, 7, 8, 9 Thông tư số 52/2015/TT-BYT ngày 21/12/2015.

Kiến nghị:

Cục ATTP xem xét đề nghị Bộ Y tế điều chỉnh, sửa đổi để gia vị nhập khẩu cho chế biến XK thì chỉ phải kiểm tra các chỉ tiêu cảm quan, miễn kiểm tra vi sinh, hóa học; cũng như xem xét lại để đơn giá kiểm nghiệm theo TT 149/2013/TT-BTC không cao bất cập như hiện nay.

Hiệp hội VASEP và cộng đồng các DN thủy sản kính đề nghị Cục ATTP tổng hợp các nội dung vướng mắc trên của DN để báo cáo, đề xuất với Bộ Y tế để đưa vào sửa đổi, điều chỉnh tại các văn bản pháp quy có liên quan nhằm tháo gỡ kịp thời các vướng mắc thực tế nói trên, giảm bớt các thủ tục khó khăn cho cộng đồng DN.

Trân trọng cảm ơn và trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch & các PCT Hiệp hội;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP Hiệp hội

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI**


Trương Đình Hoè